

**TOÀ ÁN NH DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2019/HS-ST

Ngày: 04-10-2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm Nh dân:

1. Bà Đinh Thị Phúc

2. Ông Cao Đình Nh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án Nh dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Trọng Nh, (tên gọi khác Nh heo), sinh năm: 1980 tại Vũng Tàu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 6 Đăng Srôn- xã N- huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1957 và bà Trịnh Thị D, sinh năm 1955; Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ : Huỳnh Gia L, sinh năm 1990(đã li hôn) và có 01 con sinh năm 2002; Tiền án: Theo bản án số 17/2017/HSST ngày 07/03/2017 bị Tòa án Nh dân huyện Lâm Hà xử phạt 09 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/02/2018; Tiền sự: Chưa; Nh thân: Theo bản án số 47/1999/HSST ngày 15/12/1999 bị Tòa án Nh dân huyện Lâm Hà xử phạt 12 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2019 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Trịnh Văn Quang, sinh năm 1965.(Chết)

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng có ông Trịnh Bá, sinh năm 1952 là đại diện theo Giấy ủy quyền lập ngày 25/4/2019 tại Ủy ban Nh dân xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Trú tại: Thôn Đại Ninh- xã N- huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt).

Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Văn Cường, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Đăng Srôn- xã N- huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Huỳnh Trọng Nh có giấy phép lái xe hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 06/11/2014, có giá trị không thời hạn. Vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2019 bị cáo Huỳnh Trọng Nh điều khiển xe mô tô biển số 49N2- 8378 đi từ chợ Ninh Gia về nhà tại Đăng Srôn- Ninh Gia- Đức Trọng. Khi đến km 186 Quốc lộ 20 thuộc thôn Ninh Hòa- Ninh Gia- Đức Trọng thì xảy ra vụ tai nạn giao thông với người bộ hành Trịnh Văn Quang. Bị cáo Huỳnh Trọng Nh dừng xe lại, thấy ông Quang còn thở, máu chảy ra nhiều nên bị cáo Nh bế ông Quang vào lề đường rồi điều khiển xe chạy về nhà. Khi đến nhà, bị cáo Huỳnh Trọng Nh nói với Trần Văn Cường và nhờ Cường ra xem để đưa Quang đi cấp cứu. Một lúc sau anh Cường về nói với Nh là Trịnh Văn Quang đã chết nhưng Nh không đến cơ quan Công an để trình báo sự việc. Đến khoảng 15 giờ 50 cùng ngày Công an phát hiện và mời lên làm việc, bị cáo Nh mới khai báo toàn bộ sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: Nguyên Nh xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo Huỳnh Trọng Nh điều khiển xe mô tô 49N2- 8378 không có đèn chiếu sáng vào ban đêm, điều khiển xe sai làn đường quy định, không chú ý quan sát tông vào người bộ hành. Hậu quả 01 người tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y số 105/2019/TT ngày 16/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng đã kết luận Trịnh Văn Quang tử vong : Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị hại yêu cầu gia đình Huỳnh Trọng Nh bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 120.000.000đồng, bị cáo Huỳnh Trọng Nh chưa bồi thường.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ : 01 đèn pin thân bằng nhựa màu đỏ, 01 áo thun màu đen, 01 quần kaki màu trắng. Hiện được giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý. **Đối với xe mô tô biển số 49N2- 8378 hiện chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra xử lý sau.**

Bản Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Huỳnh Trọng Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Trọng Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nh phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng Nh từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị bị cáo bồi thường 75.000.000đồng theo thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục bản thân. Bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 75.000.000đồng theo thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Trọng Nh phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Bản cáo trạng, Biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 13/4/2019 bị cáo Huỳnh Trọng Nh điều khiển xe mô tô biển số 49N2- 8378 đi từ chợ Ninh Gia về nhà tại Đăng Srôn- Ninh Gia- Đức Trọng. Khi đến Km 186 Quốc lộ 20 thuộc thôn Ninh Hòa, Ninh Gia- Đức Trọng, bị cáo Huỳnh Trọng Nh điều khiển xe mô tô 49N2- 8378 không có đèn chiếu sáng vào ban đêm, điều khiển xe sai làn đường quy định, không chú ý quan sát tông vào người bộ hành. Hậu quả ông Trịnh Văn Quang tử vong. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, bị cáo Huỳnh Trọng Nh đã điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điều 9, điều 13, điều 53 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Trọng Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Trọng Nh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo Nh phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm bị cáo Huỳnh Trọng Nh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt.

[5] Xét về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ xe **xe mô tô 49N2- 8378 hiện chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra xử lý sau.**

Đối với 01 đèn pin thân bằng nhựa màu đỏ, 01 áo thun màu đen, 01 quần kaki màu trắng không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy. Hiện đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2019.

Phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị hại Trịnh Văn Quang yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 120.000.000 đồng nhưng hiện nay bị cáo chưa bồi thường.

Xét yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại Trịnh Văn Quang thấy rằng: Hành vi của bị cáo vi phạm an toàn giao thông gây tai nạn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng cho ông Quang do đó lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Nh. Vì vậy áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nh dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm cần ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nh và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trịnh Bá. Bị cáo Nh có nghĩa vụ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trịnh Bá số tiền 75.000.000đồng.

Đối với anh Trần Văn Cường biết việc bị cáo Nh gây tai nạn chết người rồi bỏ trốn nhưng chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đề cập giải quyết.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Huỳnh Trọng Nh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[7]Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Trọng Nh phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trọng Nh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52; Điểm c khoản 2 Điều 260, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng Nh 04 (Bốn năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/04/2019.

Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Về tang vật: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin thân bằng nhựa màu đỏ, 01 áo thun màu đen, 01 quần kaki màu trắng. Hiện đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nh dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại về mức bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm với tổng số tiền là 75.000.000đồng. Bị cáo Nh có nghĩa vụ bồi thường cho đại diện của bị hại là ông Trịnh Bá số tiền 75.000.000đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 375 Bộ luật Dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Trọng Nh phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan), có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án Nh dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2019/HSST
Ngày: 18-11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ya Thuyên

Ông Cao Đình Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2019/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Thái Q, sinh năm: 1986 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Lạc Sơn 3 – Cà Ná – Thuận Nam – Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đào Thái Bi, sinh năm: 1958 và bà Phan Thị V, sinh năm: 1963; Vợ: Tổng Thị Thùy L, sinh năm: 1982 và có 03 con chung; Anh chị em ruột có 5 anh chị em; Tiền án- Tiền sự: Chưa; Nhân thân: Bản án số 37/2007/HSST ngày 20/8/2007, của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Thuận xử phạt bị cáo Đào Thái Q 12 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam vào ngày 20/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Ngọc Ph sinh năm: 1984, và chị Trần Thanh N sinh năm 1989, trú tại: Thôn Phú An, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: 1/ Hồ Ngọc Khải, sinh năm 1989; Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đại Bình. Vắng mặt.

2/ Nguyễn Thanh Hồng, sinh năm 1987; Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đại Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 14/7/2016, Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thanh Hồng và bị cáo Đào Thái Q sinh năm: 1986 có hành vi cướp tài sản của anh Phạm Ngọc Phương và bạn gái Trần Thanh Ngọc, có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Phú An, xã Ph, huyện, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã khởi tố đưa ra xét xử đối với Hồ Ngọc Khải và Nguyễn Thanh Hồng. Riêng bị cáo Đào Thái Q bỏ trốn sau khi phạm tội. Đến ngày 10/1/2019 bị cáo ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Đào Thái Q khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 14/7/2016, Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thanh Hồng và bị cáo Đào Thái Q cùng uống cà phê tại một quán (chưa rõ địa chỉ) tại Ninh Thuận, trong lúc uống cà phê thì Hồ Ngọc Khải bàn với Nguyễn Thanh Hồng, Đào Thái Q đi trộm cắp tài sản các đối tượng trên đồng ý. Sau khi thống nhất Hồ Ngọc Khải điều khiển xe mô tô biển số 85R7 - 4407, (xe do Hồ Ngọc Khải mua của một người tên Nguyễn Hữu Lộc nhưng chưa sang tên giấy chứng nhận xe) mang theo công cụ đèn pin điện, gậy sắt ba khúc chở Nguyễn Thanh Hồng, bị cáo Đào Thái Q đi từ tỉnh Ninh Thuận đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ cùng ngày các bị cáo trên đến cửa hàng vật liệu xây dựng Phương do ông Phạm Ngọc Phương có hộ khẩu thường trú tại tổ 53, thị trấn Liên Nghĩa,

huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này Nguyễn Thanh Hồng đứng ngoài đường canh gác, Hồ Ngọc Khải cầm gậy sắt ba khúc, cùng với bị cáo Đào Thái Q đột nhập từ cửa kính lửa bên hông phải cửa hàng vào trong lục tài sản không lấy được gì. Lúc này Hồ Ngọc Khải phát hiện một phòng ngủ bên trong cửa hàng khóa trong nhưng không có trần nhà nên Hồ Ngọc Khải nói với bị cáo Đào Thái Q đột nhập vào phòng ngủ để lấy tài sản. Lúc này bị cáo Đào Thái Q sợ, không thực hiện hành vi, đi ra ngoài đường canh gác và gọi Nguyễn Thanh Hồng vào để cùng với Hồ Ngọc Khải đột nhập vào phòng tìm tài sản. Sau đó Hồ Ngọc Khải cầm đèn pin roi điện. Nguyễn Thanh Hồng cầm gậy sắt ba khúc leo lên ghế salon sát tường phòng ngủ nhảy vào trong phòng ngủ thì bị Phạm Ngọc Ph và bạn gái Trần Thanh N sinh năm 1989, có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Phú An, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đang ngủ bên trong phát hiện. Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thanh Hồng sử dụng gậy sắt và đèn pin roi điện đe dọa và khống chế bắt Phạm Ngọc Ph, Trần Thanh Ng nằm im chằm mền lại để cả hai lục soát lấy tài sản. Lúc này Nguyễn Thanh Hồng lục ở giường lấy được 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng của Trần Thanh Ng và 01 điện thoại di động Sony C5 màu trắng của Phạm Ngọc Ph đưa cho Hồ Ngọc Khải cầm, sau đó Nguyễn Thanh Hồng đứng khống chế Phạm Ngọc Ph và Trần Thanh Ng cho Hồ Ngọc Khải lục soát giỏ xách của Trần Thanh N lấy được 7.500.000đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) và nữ trang bằng vàng gồm 01 lắc vàng nhỏ vàng 18k -1,5 chỉ; 01 còng đính hạt vàng 18k-2,8 chỉ; 01 dây chuyền vàng 18k- 0,5 chỉ; 01 nhẫn đúc có 7 đường hột đá vàng 18k- 0,74 chỉ. Sau khi lấy được tài sản Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thanh Hồng theo đường cũ thoát ra ngoài nơi bị cáo Đào Thái Q đang đợi ngoài đường, rồi cùng nhau về thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Số tài sản chiếm đoạt được Hồ Ngọc Khải chia cho Nguyễn Thanh Hồng 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng. Hồ Ngọc Khải giữ 01 điện thoại di động Sony C5. Toàn bộ số vàng Hồ Ngọc Khải đưa cho bị cáo Đào Thái Q đi tiêu thụ ở đâu không rõ được 800.000đồng (tám trăm ngàn đồng) và chia cho Đào Thái Q 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng); Nguyễn Thanh Hồng được 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) còn 01 còng vàng, bị cáo Đào Thái Q nói lại với Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thanh Hồng là đồ giả không tiêu thụ được, Hồ Ngọc Khải đưa còng vàng cho bị cáo Đào Thái Q giữ lại. Còn toàn bộ số tiền 7.500.000đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) Hồ Ngọc Khải giữ lại sử dụng cho bản thân.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng ngày 04/12/2016, xác định: 01(một) lắc vàng nhỏ vàng 18k -1,5 chỉ có giá 3.525.000đồng; 01(một) còng đính hạt vàng 18k-2,8 chỉ có giá 6.580.000đồng; 01(một) dây chuyền vàng 18k- 0,5 chỉ có giá 1.175.000đồng; 01(một) nhẫn đúc có 7 đường hột đá vàng 18k- 0,74 chỉ có giá 2.170.000đồng. Tổng giá trị số vàng trên có giá trị 13.450.000đồng (mười ba triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Bị hại Trần Thanh Ng yêu cầu được bồi thường theo quy định. Một điện thoại di động Samsung Galaxy J 7 màu vàng của Trần Thanh Ngọc theo kết luận định giá ngày 11/11/2016 điện thoại có giá trị 4.491.000đồng. Tổng tài sản các đối tượng trên chiếm đoạt của Trần Thanh Ng là 42.091.000đ.

Tài sản của bị hại Phạm Ngọc Ph bị Hồ Ngọc Khải cùng đồng bọn chiếm đoạt 01(một) điện thoại di động sony C5 màu trắng. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng ngày 04/12/2016 xác định điện thoại di động Sony C5 có giá trị 3.200.000đồng (ba triệu hai trăm ngàn đồng) điện thoại này Hồ Ngọc Khải sử dụng làm mất không thu hồi được, ông Phạm Ngọc Ph không yêu cầu được bồi thường.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01(một) xe mô tô kiểm dáng Dream nhãn hiệu VECSTAR màu nâu, biển kiểm soát 85R7-4407, các đối tượng sử dụng làm phương

tiện phạm tội. Tại bản án số 93/2017 HSST ngày 08/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên tịch thu công quỹ nhà nước. Vật chứng còn lại 01(một) gậy sắt 3 khúc, 01(một) đèn pin màu đen có tác dụng xung điện ở đầu là công cụ phạm tội tuyên tiêu hủy. Một điện thoại sam sung Galaxy J7 màu vàng đồng của Trần Thanh Ng cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thanh N.

Về trách nhiệm dân sự: Bản án số 93/2017 HSST ngày 08/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên Hồ Ngọc Khải phải bồi thường Trần Thanh Ng số tiền 1.0475.000đồng.

Bản án số 93/2017 HSST ngày 08/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên Nguyễn Thanh Hồng phải bồi thường Trần Thanh Ng số tiền 10.475.000đồng. Trần Thanh Hồng đã nộp 5.650.000đồng theo biên lai số AA/2010/09707 ngày 28/4/2017.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đào Thái Q về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và rút một phần quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát thay đổi tội danh đã truy tố đối với bị cáo Đào Thái Q. Đề nghị xét xử bị cáo Đào Thái Quang về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Thái Q từ 02 đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

Ý kiến của các bị cáo Đào Thái Q: Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, bị cáo chỉ thừa nhận bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Quang phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 23 giờ ngày 14/7/2016, bị cáo Đào Thái Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Phạm Ngọc Ph sinh năm 1984, và bạn gái Trần Thanh N sinh năm: 1989, hộ khẩu thường trú tại: Thôn Phú An, xã Phú Hội, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đang ngủ trong phòng. Lấy số tiền 7.500.000đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng), 01 lắc vàng nhỏ vàng 18k -1,5 chỉ có giá

3.525.000đồng; 01 còng dính hạt vàng 18k-2,8 chỉ có giá 6.580.000đồng; 01 dây chuyền vàng 18k- 0,5 chỉ có giá 1.175.000đồng; 01 nhẫn đúc có 7 đường hột đá vàng 18k- 0,74 chỉ có giá 2.170.000đồng. Một điện thoại di động Samsung Galaxy J 7 màu vàng có giá trị 4.491.000đồng. Một điện thoại di động Sony C5 có giá trị 3.200.000đồng. Tổng tài sản các bị cáo trên chiếm đoạt có giá trị 42.091.000đồng.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Thái Quang về tội “Cướp tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự 1999 và thay đổi tội danh, truy tố bị cáo Đào Thái Quang về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy việc rút một phần quyết định truy tố, thay đổi tội danh đối với bị cáo Quang của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo, mức hình phạt của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 nhẹ hơn tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, nên việc rút một phần quyết định truy tố, thay đổi tội danh đối với bị cáo Đào Thái Quang là có căn cứ. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 298, Điều 319, Điều 325 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 kết luận bị cáo Đào Thái Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đào Thái Q xảy ra trước ngày 01/01/2018, theo Hướng dẫn tại Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 cao hơn khung hình phạt quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Quang.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án về hành vi phạm tội, chấp hành hình phạt xong nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại Bản án số 93/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 800.000đồng do gia đình bị cáo Đào Thái Q nộp. Xét thấy đây là số tiền bị cáo Q được chia từ việc phạm tội mà có. Nên đây là khoản tiền thu lợi bất

chính từ việc phạm tội nên áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thái Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đào Thái Q 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/3/2019.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 800.000đồng do Phan Thị V nộp thay bị cáo Q. Hiện đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000365 ngày 05/8/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện, Công an huyện Đức Trọng;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo ;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Bộ phận THA phạt tù ;
- Lưu HS, AV

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh

